

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Cung cấp vật tư cáp điện lắp đặt cho các trạm thuộc dự án reuse đợt 1 năm 2026 tại VNPT Net2
- Nội dung chính của gói thầu: Thực hiện reuse đợt 1 cho 206 trạm Macro tại các tỉnh khu vực miền Nam (VNPT NET2).
- Mục tiêu đầu tư : Do thiết bị lắp đặt, phát sóng là thiết bị đang sử dụng từ trạm cũ được tháo dỡ, thu hồi, vận chuyển, lắp đặt vào vị trí mới vì thế vật tư cáp nguồn DC 2x6mm² trong quá trình sử dụng tại trạm cũ có thể sẽ không tái sử dụng được do hư hỏng (*chịu tác động trực tiếp của môi trường, tổn hao trong quá trình tháo dỡ, bề mặt vật lý hư hỏng, ...*) nên cần trang bị cáp để triển khai lắp đặt thiết bị.
- Quy mô: Chi tiết cụ thể như sau:

STT	Hạng mục công việc, thiết bị, vật tư	ĐVT	Tổng cộng	Ghi chú
1	Cáp nguồn DC 2x6mm ²	Mét	7.600	

- Địa điểm triển khai: Thực hiện reuse đợt 1 cho 206 trạm Macro tại các tỉnh khu vực miền Nam (VNPT NET2).
- Giao hàng: Kho C30, Cư xá Bắc Hải, P. Tân Hòa, Tp.HCM
- Nguồn vốn: Chi phí SXKD VNPT Net2 năm 2026
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II/2026
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 07 ngày.
- Yêu cầu về hàng hóa, thiết bị, vật tư:

Toàn bộ hàng hóa mới 100%, đúng chủng loại, chưa qua sử dụng, nguyên đai, nguyên kiện, có đầy đủ mã hiệu, nhãn mác sản phẩm, tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Sản xuất từ 2025 trở về sau.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Phạm vi bản yêu cầu này là nhằm đưa ra những yêu cầu kỹ thuật để trên cơ sở đó các Nhà thầu thiết kế cung cấp bản chào hàng kỹ thuật cho gói thầu.

Phản chào hàng kỹ thuật bao gồm tài liệu kỹ thuật và bản tuyên bố đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của nhà thầu.

Nhà thầu phải nghiên cứu kỹ Hồ sơ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật, yêu cầu kỹ thuật để cung cấp hàng hóa và các dịch vụ liên quan theo đúng yêu cầu.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt thông qua hàng mẫu được gửi cho Trung tâm VNPT Net2. Thời hạn gửi hàng mẫu cho VNPT Net2 là 05 ngày kể từ ngày mở thầu.

Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn chi tiết sau đây:

STT	Nội dung đánh giá	Thông số kỹ thuật, các tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn đánh giá	
			Đạt	Không đạt
I	Tính hợp lệ của hàng hóa			
1	Tính hợp lệ của hàng hóa	Hàng hóa nhà thầu cung cấp mới 100%, đúng chủng loại, chưa qua sử dụng, nguyên đai, nguyên kiện, có đầy đủ mã hiệu, nhãn mác sản phẩm, tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Sản xuất từ 2025 trở về sau.	Đạt	
		Không nêu hàng hóa cung cấp mới 100%, đúng chủng loại, chưa qua sử dụng, nguyên đai, nguyên kiện, có đầy đủ mã hiệu, nhãn mác sản phẩm, tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Sản xuất từ 2025 trở về sau.		Không đạt
II	Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa			
1	Cáp nguồn DC 2x6mm ²	Thông tin thông số TCKT xem mục 3 - 3.2, mục I trong bảng đánh giá thông tin TCKT	Đạt	
		Không đúng thông tin thông số TCKT xem mục 3 - 3.2, mục I trong bảng đánh giá thông tin TCKT		Không đạt
III	Thời gian thực hiện hợp đồng			
1	Thời gian thực hiện hợp đồng	≤ 07 ngày	Đạt	
		> 07 ngày		Không đạt
IV	Thời gian bảo hành			
1	Thời gian bảo hành	≥ 12 tháng	Đạt	
		< 12 tháng		Không đạt
V	Cam kết, tài liệu liên quan			

1	Cam kết chất lượng và năm sản xuất hàng hóa	Hàng hóa mới 100%, đúng chủng loại, chưa qua sử dụng, nguyên đai, nguyên kiện, có đầy đủ mã hiệu, nhãn mác sản phẩm, tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Sản xuất từ 2025 trở về sau.	Đạt	
		Không có cam kết hàng hóa mới 100%, đúng chủng loại, chưa qua sử dụng, nguyên đai, nguyên kiện, có đầy đủ mã hiệu, nhãn mác sản phẩm, tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Sản xuất từ 2025 trở về sau.		Không đạt
VI	Điều kiện thương mại, phương thức thanh toán			
1	Tạm ứng	Không tạm ứng vốn	Đạt	
		Đề xuất tạm ứng vốn		Không đạt
2	Phương thức thanh toán	Bảng chuyển khoản. Thanh toán đến 100% giá trị hợp đồng trong vòng 45 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao và bên A nhận được bộ chứng từ thanh toán đầy đủ, hợp lệ. Bộ chứng từ thanh toán đầy đủ, hợp lệ gồm có: <ul style="list-style-type: none"> -Biên bản bàn giao hàng hóa tổng thể. -Biên bản nghiệm thu kỹ thuật -Biên xác nhận tiến độ tổng thể hợp đồng; -Hóa đơn GTGT hoặc các chứng từ hợp lệ theo quy định của Bộ Tài chính; -Biên bản thanh lý hợp đồng; -Bản gốc hoặc bản sao y có chứng thực Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) , giấy chứng nhận chất lượng (C/Q), Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa, chứng nhận xuất xưởng (<i>Nếu là hàng sản xuất trong nước</i>) . -Bảo lãnh bảo hành hợp lệ, theo quy định tại Điều 23 Chương VI; -Công văn đề nghị thanh toán của nhà thầu; -Tài khoản thanh toán phải là tài khoản đã đăng ký với cơ quan thuế. -Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng (VND). -Quyết định cấp tiền của Tổng Công ty Hạ tầng mạng (VNPT Net). 	Đạt	
		Không đề xuất phương thức thanh toán		Không đạt
	Nhà thầu đạt tất cả những chỉ tiêu về kỹ thuật sẽ được đánh giá đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật và được xem xét xác định giá chào.		Đạt	Không đạt

Căn cứ vào Yêu cầu kỹ thuật chi tiết như trên Nhà thầu lập Bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của HSMT như sau đây và nộp kèm là một thành phần của HSDT.

Bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu kỹ thuật này phải tuân thủ trình bày theo dạng trả lời như Biểu dưới đây và được trình bày bằng font Unicode với kích thước từ 12pt trở lên, ngôn ngữ trình bày là tiếng Việt.

Đối với mỗi mục, Nhà thầu có thể trả lời:

- **FC (Hoàn toàn tuân thủ):** Hoàn toàn tuân thủ, nghĩa là Nhà thầu đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu được đưa ra mà không có ngoại lệ nào.
- **PC (Tuân thủ từng phần):** Tuân thủ từng phần, có nghĩa là Nhà thầu chỉ đáp ứng một phần hoặc có sự sai lệch so với các yêu cầu được đưa ra. Nhà thầu cần giải thích những điều không đáp ứng hoặc sai lệch và ảnh hưởng của nó đối với hoạt động của thiết bị.
- **NC (Không tuân thủ):** Không tuân thủ, nghĩa là Nhà thầu không có khả năng đáp ứng được các yêu cầu đã đưa ra.

Bên cạnh việc trả lời bằng ký hiệu, nhà thầu bắt buộc phải diễn giải thêm bằng lời văn với giải thích cụ thể và chi tiết tham chiếu đến mục nào trong tài liệu kỹ thuật của nhà thầu (trường hợp không có các tham chiếu đầy đủ, nhà thầu sẽ bị đánh giá là Không đạt).

- Các tuyên bố đáp ứng của nhà thầu phải có giải thích rõ ràng, chỉ dẫn tham chiếu đến từng trang, mục, chương, dòng cụ thể trong tài liệu, đối với các thông số kỹ thuật nhà thầu phải cung cấp con số chính xác của sản phẩm dự thầu (các trường hợp không tuân thủ căn cứ nội dung cụ thể trong HSDT sẽ bị trừ điểm hoặc không tính điểm).

Khi tiến hành xem xét HSDT, bên mời thầu sẽ đối chiếu thông tin do nhà thầu cung cấp với các thông tin xác thực hiện có trên thị trường (qua các nguồn thông tin chính thức bằng văn bản hoặc qua mạng Internet,..). Nhà thầu có thể cung cấp thêm thông tin để làm rõ hơn, song các thông tin đó không phải là cơ sở cho việc chấp nhận hay từ chối bản chào hàng. Trường hợp có sai khác thì bên mời thầu có quyền không chấp nhận thông tin do nhà thầu cung cấp và dùng thông tin riêng để xem xét, đánh giá.

Biểu: Bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu kỹ thuật

STT	Yêu cầu về kỹ thuật		Tuyên bố của nhà thầu			Ghi chú
	Nội dung, đề mục	Yêu cầu kỹ thuật	Tuyên bố cam kết đáp ứng (FC/NC)	Thông số kỹ thuật của hàng hóa	Tham chiếu (Chỉ dẫn đến tài liệu dự thầu).	
1	Nội dung 1					
2	Nội dung 2					

					
					

1.3. Các yêu cầu khác

Về quy cách ống đồng, ống cách nhiệt: Nếu quy cách ống đồng, ống cách nhiệt của thiết bị ĐHND chào thầu nêu trong Tài liệu kỹ thuật có sai lệch với quy các hàng hóa tại Phạm vi cung cấp, Bản vẽ thiết kế thì Nhà thầu cam kết lắp đặt đúng theo yêu cầu nêu trong Tài liệu kỹ thuật và nhà thầu không tính phát sinh chi phí.

Mục 2. Bản vẽ: Không áp dụng

Mục 3. Kiểm tra: Theo quy định tại Mục 1- Chương V (Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT, Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT)

STT	Chỉ tiêu kỹ thuật	Yêu cầu kỹ thuật	Ghi chú
1	Loại cáp điện Số dây dẫn điện	2x6 mm ² , cáp sử dụng ngoài trời. 2 sợi	
2	Vật liệu vỏ cách điện (insulation)	FR-LSZH (vật liệu chống cháy ít khói, không có halogen), bề dày 0.7mm (+15%/-5%)	cung cấp test report
3	Vỏ bọc bên ngoài cáp (jacket)	FR-LSZH (vật liệu chống cháy ít khói, không có halogen), bề dày 0.8mm (+15%/-5%)	cung cấp test report
4	Lõi dây dẫn điện	Lõi đồng, tổng tiết diện 6mm ²	
5	Bao chống nhiễu (wrapping)	Lá nhôm phủ nhựa (AL/PET Tape)	
6	Lớp lưới chống nhiễu (wire shield)	Lưới bện dây đồng hoặc đồng mạ thiếc	
7	Điện áp định mức	DC 600 V	cung cấp test report
8	Độ bền kéo (tensile strength)	≥ 10MPa	cung cấp test report
9	Nhiệt độ hoạt động/lưu trữ	-20 ⁰ C ~ +90 ⁰ C	cung cấp test report
10	Tiêu chuẩn an toàn	-Halogen Free: IEC 60754-2 -Smoke Density: IEC 61034-1 -Flame Retardancy: IEC 60332-3-24	cung cấp test report
11	Ngày sản xuất	2025	

Đối với các hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, Chủ đầu tư có quyền trả lại, đồng thời Nhà thầu phải thay thế bằng hàng hóa khác đúng chủng loại, chất lượng hoặc đền bù giá trị tương ứng cho phần trả lại.